BỘ Y TẾ **BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1350 /BVNTTW	*Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để lập kế hoạch mua sắm gói thầu: Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng năm 2025-2026 (mục đích lấy báo giá), nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bồ - Phường Yên Sở - TP. Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Thị Huyền - phòng Hành chính Quản trị. Số điện thoại: 0985467907. Email: huyenpt240816@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng 407 Nhà A Bệnh viện Nội tiết Trung ương, Đường Nguyễn Bồ - Phường Yên Sở - TP. Hà Nội.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 29/09/2025 đến 16h00 ngày 03/10/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày ký báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật hàng hóa:

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Ghế họp	Cái	7	- Ghế phòng họp chân quỳ - Kích thước: W570 x D630 x H930mm (±5%) - Khung ghế làm bằng thép mạ - Tựa bọc vải lưới, đệm mút bọc vải lưới xốp thông thoáng khi ngồi - Tay có ốp nhựa lửng
2	Ghế ngồi làm việc (ghế lưới xoay)	Cái	37	- Ghế xoay lưới có bánh xe - Kích thước: W600 x D565 x H(870-965) mm (±5%) - Ghế có khung tựa nhựa kết hợp, tựa bọc lưới chịu lực - Đệm ghế mút bọc vải lưới xốp - Ghế xoay có bánh xe di chuyển, bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp
3	Ghế nhân viên ngồi tựa lưng (Ghế gấp)	Cái	155	- Ghế gấp tĩnh khung thép - Kích thước: W440 x D490 x H760mm (±5%) - Chân khung ống thép Ø22 (±5%) - Đệm tựa mút bọc PVC êm ái cho người ngồi - Ghế có thể gấp lại tiện dụng.
4	Bàn lãnh đạo khoa	Cái	1	- Bàn lãnh đạo cấp trung mặt chữ nhật - Kích thước: W1600 x D800 x H760 mm (±5%) - Chất liệu: Gỗ công nghiệp cao cấp - Bàn có khay bàn phím và hộc treo 3 ngăn kéo - Chân ghép hộp, trên mặt có tấm da trang trí phần ngồi viết
5	Ghế băng Inox 5 chỗ ngồi	Băng	31	- Ghế phòng chờ, ghế băng chờ khung thép - Kích thước: W3040 x D660 x H795 mm (±5%) - Chất liệu: chân và tay thép mạ Ni-Cr - Bằng gồm 5 chỗ - Đệm và tựa ghế sử dụng tôn đột lỗ tạo sự thông thoáng, bề mặt sơn tĩnh điện - Ghế sử dụng chân tăng chỉnh tiện dụng

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
6	Ghế băng Inox 3 chỗ ngồi	Băng	20	- Ghế phòng chờ, ghế băng chờ 3 chỗ ngồi - Kích thước: W1850 x D660 x H790 mm (±5%) - Chất liệu: khung giằng sơn tĩnh điện, chân nhôm đúc - Đệm và tựa ghế đột lỗ tạo sự thông thoáng - Khung giằng đỡ đệm bằng thép sơn tĩnh điện - Ghế sử dụng chân tăng chỉnh tiện dụng
7	Ghế băng Inox không tựa lưng 5 chỗ	Băng	7	- Ghế băng chờ hàng 5 chỗ ngồi không tựa lưng - Kích thước: W2570 x D500 x H420 mm (±5%) - Chất liệu: Chân khung thép, đệm tựa tôn - Đệm tựa tôn đột lỗ sơn tĩnh điện bề mặt - Chân khung thép mạ Crom - Ghế sử dụng chân tăng chỉnh tiện dụng
8	Ghế băng Inox không tựa lưng 4 chỗ	Băng	2	- Ghế băng chờ hàng 4 chỗ ngồi không tựa lưng - Kích thước: W2050 x D500 x H420 mm (±5%) - Chất liệu: Chân khung thép, đệm tựa tôn - Đệm tựa tôn đột lỗ sơn tĩnh điện bề mặt - Chân khung thép mạ Crom - Ghế sử dụng chân tăng chỉnh tiện dụng
9	Tủ cá nhân 1 buồng	Cái	19	- Tủ Locker 1 ngăn mặt hình chữ nhật - Kích thước: W378 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện - Tủ gồm 1 khoang cánh mở, bên trong có 2 đợt cố định và 1 suốt treo quần áo
10	Tủ đựng hồ sơ	Cái	20	- Tủ hồ sơ - Kích thước: W1000 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện, tay nắm

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
				bằng nhôm - Tủ gồm 2 khoang Khoang trên có 2 đợt di động, khung cánh kính mở. Khoang dưới có 2 cánh sắt mở
11	Tủ để đồ nhân viên 2 buồng	Cái	5	- Tủ Locker 2 ngăn mặt hình chữ nhật - Kích thước: W378 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện - Tủ gồm 2 khoang cánh mở, bên trong mỗi khoang có 2 đợt cố định và 1 suốt treo quần áo - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc
12	Tủ đựng hồ sơ	Cái	2	- Tủ hồ sơ, tủ tài liệu 3 khoang sắt sơn tĩnh điện - Kích thước: W1350 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện - Thiết kế thông minh gồm 3 khoang: - Khoang đầu tiên là khoang cánh kính mở, với 2 đợt cố định - Khoang thứ hai bao gồm 2 cánh sắt mở - Khoang cuối cùng là khoang cánh sắt dài, được thiết kế với 1 suốt treo quần áo và 2 đợt cố định
13	Tủ để đồ nhân viên 4 ngăn (Loại dọc)	Cái	30	- Tủ Locker 4 ngăn mặt hình chữ nhật - Kích thước: W378 x D450 x H1830 mm (±5%) - Tủ gồm 4 khoang cánh mở - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc.
14	Tủ để đồ bệnh nhân 6 ngăn	Cái	5	- Tủ Locker 6 khoang mặt hình chữ nhật - Kích thước: W915 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện - Tủ gồm 6 khoang cánh mở - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker an toàn, núm tay nắm và tai khóa móc - Bên trong mỗi khoang tủ được trang bị một đợt cố định cùng với một suốt treo quần áo

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
15	Tủ để đồ nhân viên 4 ngăn (Loại 2 trên 2 dưới)	Cái	4	- Tủ Locker 4 khoang mặt hình chữ nhật - Kích thước: W619 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện - Tủ gồm 4 khoang cánh mở - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker an toàn, núm tay nắm và tai khóa móc - Bên trong mỗi khoang tủ được trang bị một đợt cố định cùng với một suốt treo quần áo
16	Tủ để đồ bệnh nhân 9 ngăn	Cái	5	- Tủ Locker 9 khoang mặt hình chữ nhật - Kích thước: W915 x D450 x H1830 mm (±5%) - Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện - Tủ gồm 9 khoang cánh mở - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker an toan, núm tay nắm và tai khóa móc
17	Tivi 32 inch	Cái	9	- Kích thước màn hình ≥ 32 inch công nghệ LED/OLED/QLED hoặc tương đương - Độ phân giải Full HD hoặc tốt hơn - Hệ điều hành có thể cài đặt được ứng dụng
18	Tivi 43 inch	Cái	18	- Kích thước màn hình ≥ 43 inch công nghệ LED/OLED/QLED hoặc tương đương - Độ phân giải Full HD hoặc tốt hơn - Hệ điều hành có thể cài đặt được ứng dụng
19	Máy hút ẩm công suất 12 lit	Cái	22	- Công suất hút ẩm: đạt tối thiểu 12 lít/24 giờ - Khử khuẩn và lọc không khí bằng công nghệ ion âm - Bình chứa nước thải: ≥3 lít - Độ ồn: ≤ 40dB (A) - Bảng điều khiển kỹ thuật số, màn hình LED cảm ứng

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
20	Máy hút ẩm công nghiệp công suất 60 lit	Cái	5	- Công suất hút ẩm: đạt tối thiểu 60 lít/24 giờ - Khử khuẩn và lọc không khí bằng công nghệ ion âm - Bình chứa nước thải lớn ≥ 8 lít - Độ ồn: ≤ 51dB (A) - Bảng điều khiển kỹ thuật số, màn hình LED cảm ứng
21	Bàn hội họp mặt kính hình bầu dục	Cái	1	- Bàn họp mặt oval kèm kính - Kích thước: W4000x D1200 x H750 mm (±5%) - Chất liệu: gỗ Melamine cao cấp - Mặt gồm 2 phần ghép lại, không sử dụng đợt - Bàn có 3 chân vững chắc, đệm nhựa chịu lực, yếm lửng giữa
22	Bàn hội họp mặt kính hình chữ nhật	Cái	1	- Bàn họp mặt chữ nhật kèm kính - Kích thước: W3000x D1200 x H750 mm (±5%) - Chất liệu: gỗ Melamine cao cấp - Mặt gồm 2 phần ghép lại, không sử dụng đợt - Bàn có 3 chân vững chắc, đệm nhựa chịu lực, yếm lửng giữa
23	Giá để dép có cửa và băng ghế ngồi	Cái	1	- Kích thước tổng: Dài 120cm, Cao 76cm, Sâu 30cm (±5%) - Chia thành 2 ngăn tủ: 1 ngăn tủ dài 60cm - cao 36cm tính từ mặt đất, gồm 1 sàn, có cánh cửa đóng mở, không chia ngăn, làm thành dạng ghế ngồi 1 ngăn tủ dài 60cm - cao 76cm tính từ mặt đất gồm 3 sàn, chia ngăn, có cánh cửa đóng mở - Làm bằng gỗ công nghiệp phủ Melamine chắc chắn, chống trầy xước
24	Bàn họp nhỏ	Cái	2	- Bàn họp văn phòng - Kích thước: W1800 x D1000 x H750 mm (±5%) - Chất liệu: gỗ Melamine cao cấp - Mặt bàn hình chữ nhật - Mặt bàn liền, không sử dụng đợt - Chân bàn bằng gỗ có đệm nhựa chịu lực, yếm lửng giữ

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
25	Bàn máy tính kèm kệ để computer và máy in	Cái	2	- Bàn máy tính mặt chữ nhật - Kích Thước: W1200 x D700 x H750 mm (±5%) - Chất liệu: gỗ Melamine cao cấp - Bàn có hộc treo liền bàn, kệ CPU và ngăn bàn phím - Chân gỗ có đệm nhựa chịu lực
26	Tủ lạnh 180 lit	Cái	22	-Tủ lạnh dung tích 180 lít - Kích thước: W545 x D615 x H1285 mm (±5%) - Tủ lạnh công nghệ Inverter, tiết kiệm điện, gồm 1 ngăn mát và 1 ngăn đá - Công nghệ kháng khuẩn, khử mùi Ag+ Bio
27	Giá để bệnh án	Cái	2	- Kệ sắt V lỗ đựng tài liệu - Chất liệu sắt sơn tĩnh điện - Kích thước: Dài 1000 x Rộng 400 x Cao 1200 (mm) (±5%) - Kệ gồm 6 sàn - 5 tầng, khoảng cách các tầng đều nhau, có chân
28	Kệ để cây máy tính	Cái	7	- Kệ CPU - Kích Thước: W450 x D260 x H170 mm (±5%) - Chất liệu: gỗ Melamine cao cấp - Kệ dùng để cây CPU máy tính - Có 4 bánh xe nhựa dễ dàng di chuyển
29	Bàn làm việc kèm hộc tủ	Cái	42	- Bàn máy tính mặt chữ nhật - Kích thước: W1200 x D600 x H750 mm (±5%) - Chất liệu: gỗ Melamine cao cấp - Bàn có hộc liền 1 ngăn kéo, 1 cánh mở đựng hồ sơ. - Bàn sử dụng ke nhựa đỡ mặt, chân tăng chỉnh cách điệu. - Bàn có ngăn kéo để bàn phím.
30	Ghế xoay Inox, điều chỉnh được độ cao	Cái	10	- Ghế đẩu quay 4 chân - Chất liệu Inox cao cấp, chân có nút cao su chống trượt. - Kích thước: Ø380 x H(520-670)mm (±5%) - Ghế điều chỉnh độ cao bằng trục vít. - Khi quay mặt ghế 360 độ theo chiều kim đồng hồ sẽ hạ thấp độ cao, ngược

STT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
				chiều kim đồng hồ sẽ tăng chiều cao của ghế (hướng nhìn vào mặt ghế).
31	Giường tầng	Cái	5	- Giường 2 tầng - Kích thước: W1900 x D850 x H1650 mm (±5%) - Chiều cao từ mặt đất lên giường tầng 1: 850 mm (±5%) - Chiều cao từ mặt đất lên giường tầng 2: 1350 mm (±5%) - Khung ống thép vuông 30x30mm và 25x50mm sơn tĩnh điện - Dát giường bằng gỗ công nghiệp. - Giường có cọc màn tiện dụng
32	Ghế hội trường	Cái	100	Ghế hội trường, có bàn viết Kích thước: Rộng 680 x Sâu 620-830 x Cao 1000 mm (±5%) Chất liệu: Khung thép, đệm tựa mút dày bọc vải. Khung ghế bằng thép chắc chắn, ốp đệm tựa và tay bằng nhựa. Khung chân ghế có thể bắt trực tiếp xuống sàn bê tông hoặc sàn trải thảm bằng vít dài 10cm. Ghế có bàn viết bằng gỗ công nghiệp melamine màu vàng. Ghế có thể ghép liền nhiều chỗ

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết Trung ương, Đường Nguyễn Bồ, phường Yên Sở, TP. Hà Nội

3. Thời gian giao hàng: 30 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư yêu cầu giao hàng.

4. Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục đính kèm)

Rất mong được sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp

PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1350/BVNTTW ngày 29 tháng 9 năm 2025)

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi …… *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa:

STT	Danh mục hàng hóa(2)	Đơn vị tính(3)	Số lượng(4)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(5)	Mã HS(6) (Nếu có)	Năm sản xuất (7)	Xuất xứ (8)	Thông số kỹ thuật(9)	Đơn giá(10) (VND) (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền(11) (VND)
1										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá) (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm 2025

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.....tháng.....năm 2025

Đại diện hợp pháp của nhà thầu(12)

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà thầu điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Nhà thầu ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục hàng hóa" trong Yêu cầu báo giá.

(3) (4) Nhà thầu ghi cụ thể đơn vị tính, số lượng theo đúng đơn vị tính, số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(5) Nhà thầu ghi cụ thể ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột "Danh mục hàng hóa".

(6) Nhà thầu ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa (nếu có).

(7), (8) Nhà thầu ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.

(9) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa

(10) Nhà thầughi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.

(11) Nhà thầu ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá).

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.